

Bản án số: **61/2020/HS-ST**
Ngày: 25.9.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Dũng**

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Linh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thanh L (tên gọi khác Phan Thành L), sinh ngày 15 tháng 9 năm 1995 tại: TP.Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 48, phường T, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H (còn sống) và bà Khúc Thị Kiều L1 (còn sống); bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Năm 2013, bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Giết người*” (BA số 03/2013/HSST ngày 19/01/2013 của TAND TP.Đà Nẵng và BA số 222/2013/HSPT ngày 27/6/2013 của Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng). Ra trại năm 2018 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 743 ngày 06/11/2018 của Trại giam Bình Điện).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Bà Khúc Thị Kiều L1, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 48, phường T, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng.

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1984(vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 13, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

-Ông Phạm Hoàng L2, sinh năm 1993(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, TP Buôn Mê Thuộc, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 19 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, tại khu vực trước quán karaoke Anh Ca trên đường U thuộc Tổ 8, phường M, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, trong lúc Phan Thanh L (Phan Thành L) đang chuẩn bị bán trái phép chất ma túy cho một thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Vật chứng và tài sản tạm giữ của Phan Thanh L :

- 01 gói ni lông bên trong chứa 08 viên nén màu xanh đậm và 02 viên nén màu xanh nhạt; 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu L1).

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ gắn sim số 0935890414.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS : 43D1-260.15.

- 7.000.000 đồng.

Lúc 21 giờ 15 phút ngày 19/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thanh L tại Tổ 48, Phường T, Q.Thanh Khê, TP.Đà Nẵng, không thu giữ gì thêm.

Theo Thông báo kết quả giám định ngày 26/6/2020 và Kết luận giám định số 203/GĐ-MT ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, thì:

Chia mẫu L1 thành :

Mẫu ký hiệu L1a: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói ni lông;

Mẫu ký hiệu L1b: 08 viên nén màu xanh đậm;

Mẫu ký hiệu L1c: 02 viên nén màu xanh nhạt.

Kết luận :

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng ký hiệu L1a gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu L1a: 0,772 gam;

- Mẫu viên nén ký hiệu L1b gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu L1b: 2,806 gam;

- Mẫu viên nén ký hiệu L1c gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu L1c: 0,792 gam.

Quá trình điều tra, Phan Thanh L khai nhận việc mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/6/2020, L đang ở quán Bar 212 trên đường T, TP.Đà Nẵng thì có một thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng điện thoại sim số 0855357863 gọi vào số 0935890414 của L hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine với giá 6.500.000 đồng. L đồng ý rồi sử dụng điện thoại của L gọi vào số 0905810104 của B (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, L đi bộ đến ngã ba đường T – V gặp B để mua ma túy. Mua xong, L về lại quán Bar 212 lấy xe mô tô BKS: 43D1-260.15 điều khiển đến trước quán karaoke Anh Ca. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc L đang điện thoại gọi cho thanh niên đến lấy ma túy thì bị bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS NHS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Thanh L (Phan Thành L) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh L mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để phạt bổ sung Phan Thanh L từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Đối với hành vi Phan Thanh L sử dụng trái phép chất ma túy. Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với đối tượng B và thanh niên có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 203 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: sim số 0935890414 gắn trong ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Phan Thanh L.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ là điện thoại thu giữ của Phan Thanh L do sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo quy trừ thi hành án đối với số tiền 7.000.000 đồng là tiền cá nhân của Phan Thanh L.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS : 43D1-260.15 là của bà Khúc Thị Kiều L1 (SN : 1975 ; Nơi ĐKKTT: Tổ 48, phường P, Q.Thanh Khê, TP.Đà Nẵng - mẹ ruột của Phan Thanh L) cho L mượn để sử dụng, bà L1 không biết L dùng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an

Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý đối với bà L1 và trả lại cho bà L1 là đúng pháp luật.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Hội đồng xét xử xét thấy, những người nêu trên đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh L khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, tại khu vực trước quán karaoke Anh Ca trên đường U thuộc Tổ 8, phường M, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, trong lúc Phan Thanh L đang chuẩn bị bán 0,772 gam ma túy loại Ketamine, 2,806 gam ma túy loại MDMA và 0,792 gam ma túy loại Methamphetamine cho một thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 6.500.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Phan Thanh L bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 62/CT-VKS-NHS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo Phan Thanh L thì thấy:

Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải là lao động chính cho gia đình, trở thành một công dân tốt, chăm lo giúp đỡ bố mẹ và cống hiến cho xã hội. Nhưng vì ham lợi nhuận cao, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng bị cáo đã sa ngã vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã từng có 01 tiền án là vào năm 2013, bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Giết người*” (Bản án số 03/2013/HSST ngày 19/01/2013 của TAND TP.Đà Nẵng và Bản án số 222/2013/HSPT ngày 27/6/2013 của Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng). Ra trại năm 2018 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 743 ngày 06/11/2018 của Trại giam Bình Điện) nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Bị cáo Phan Thanh L có tài sản riêng là số tiền 7.000.000 đồng bị thu giữ khi bắt giữ L (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 16/9/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn) nên cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự với mức phạt 5.000.000 đồng là phù hợp.

[2.4] Đối với đối tượng tên B và thanh niên có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với L nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 203 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, là vật chứng của vụ án HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 sim số 0935890414 gắn trong ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Phan Thanh L. Đây là tang vật của vụ án, HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Phan Thanh L do sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, HĐXX xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của Phan Thanh L là tiền cá nhân của L, không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 16/9/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS : 43D1-260.15 là của bà Khúc Thị Kiều L1 (mẹ ruột của Phan Thanh L) cho L mượn để sử dụng, bà L không biết L dùng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý đối với bà L1 và trả lại cho bà L1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L 03 năm (ba năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 19/6/2020.

- Phạt bổ sung bị cáo Phan Thanh L số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong đựng mẫu hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 203 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng.

+ Sim số 0935890414 gắn trong ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Phan Thanh L.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Phan Thanh L do sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của Phan Thanh L là tiền cá nhân của L không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 16/9/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khúc Thị Kiều L1 biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/9/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Nhà tạm giữ Công an q.Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

